

Số: 61/2024/QĐST-HNGĐ

Đak Doa, ngày 27 tháng 8 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án tranh chấp Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 116/2024/TLST-HNGĐ ngày 20/6/2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung” giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Quỳnh Ng, sinh năm 1998. Địa chỉ: Tổ dân phố 8, thị trấn Kbang, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai.

- Bị đơn: Anh Phạm Thành N, sinh năm 1995. Địa chỉ: Thôn Hàm Rồng, xã Ia Băng, huyện Đak Doa, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 8 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Quỳnh Ng, sinh năm 1998 và anh Phạm Thành N, sinh năm 1995.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung:

- Về nuôi con chung: Trong thời kỳ hôn nhân, chị Nguyễn Thị Quỳnh Ng và anh Phạm Thành N có 01 con chung là Phạm Thành N Anh - sinh ngày 02/9/2020. Sau khi ly hôn chị Ng và anh N thoả thuận việc nuôi con như sau: Giao cho chị Nguyễn Thị Quỳnh Ng được nuôi 01 con chung là Phạm Thành N Anh - sinh ngày 02/9/2020 cho đến khi con đã thành niên hoặc đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Phạm Thành N có nghĩa vụ cấp dưỡng bằng tiền cho chị Nguyễn Thị Quỳnh Ng nuôi 01 con chung là Phạm Thành N Anh - sinh ngày 02/9/2020 mỗi tháng 5.000.000 đồng, cấp dưỡng hàng tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 01/9/2024 cho đến khi con đã thành niên hoặc đã thành niên mất

năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2.2. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung:

Chị Nguyễn Thị Quỳnh Ng và anh Phạm Thành N không yêu cầu giải quyết.

2.3. Về án phí:

Án phí hòa giải thành về ly hôn là 150.000 đồng, chị Nguyễn Thị Quỳnh Ng và anh Phạm Thành N mỗi người phải chịu 75.000 đồng, ngoài ra anh N còn phải chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Do chị Nguyễn Thị Quỳnh Ng tự nguyện chịu thay án phí nêu trên cho anh N nên chị Ng có nghĩa vụ chịu án phí tổng cộng là 300.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị Ng đã nộp là 300.000 đồng, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0010597 ngày 14 tháng 6 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật Ngy sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Đak Đoa;
- THADS huyện Đak Đoa;
- Các đương sự;
- UBND xã Ia Băng, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai (Số 50 ngày 20/5/2020);
- Lưu hồ sơ, vp.

THẨM PHÁN

Đoàn Xuân Hòa